

Số: 89./QC-BTC

Nghệ An, ngày 13 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ**  
**Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học  
giáo dục quốc phòng và an ninh trường ĐHSPKT** năm 2023

Thực hiện Quyết định số 580/QĐ-BTT ngày 09/03/2023 của Ban thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương phê duyệt Kế hoạch số 06/KH-CQTT ngày 03/03/2023 của Cơ quan thường trực Hội đồng GDQP&AN Trung ương (Cục dân quân tự vệ) về tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học giáo dục quốc phòng và an ninh của các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh, các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học được tự chủ môn học giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

Thực hiện Kế hoạch số 116./KH-GDQPAN ngày 12/04/2023 của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh về tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

Ban tổ chức Hội thi ban hành Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023, như sau:

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định cụ thể nội dung, đối tượng, tổ chức, phương pháp thi, phương pháp tính điểm và cách xác định thành tích, công tác bảo đảm khen thưởng và kỷ luật trong Hội thi nhằm bảo đảm cho hội thi đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

2. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023 (sau đây gọi tắt là Hội thi).

**Điều 2. Tổ chức Hội thi**

1. Tổ chức Hội thi phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, Bộ môn GDTC-QPAN phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức Hội thi đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực.

2. Tổ chức Hội thi phải đúng đối tượng, thời gian, bảo đảm trung thực và an toàn tuyệt đối. Giảng viên dự thi là giảng viên cơ hữu môn học GDQP&AN của nhà trường.

**Điều 3. Nội dung hội thi**

1. Phần thi trắc nghiệm

a) Nội dung: các nội dung về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, GDQP&AN; kiến thức chuyên môn nghiệp vụ; kỹ



năng ứng xử và xử lý các tình huống sư phạm thường xảy ra khi giảng môn học GDQP&AN;

b) Hình thức, phương pháp: Thi trắc nghiệm

2. Thi điều lệnh

a) Nội dung: Điều lệnh quản lý bộ đội, điều lệnh đội ngũ từng người không có súng.

b) Hình thức, phương pháp: giảng viên dự thi bốc thăm 1 nội dung về điều lệnh quản lý bộ đội hoặc điều lệnh đội ngũ từng người không có súng và thực hiện.

3) Thi thực hành giảng

a) Nội dung:

- Đối với giảng viên chính trị: chuẩn bị và thực hành giảng 01 bài trong học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc học phần Công tác quốc phòng và an ninh; bài giảng được soạn thảo trên khổ giấy A4 và trình chiếu trên phần mềm PowerPoint;

- Đối với giảng viên quân sự: chuẩn bị và thực hành giảng 01 bài về điều lệnh đội ngũ trong học phần Quân sự chung hoặc 01 bài kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật trong học phần Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật; bài giảng được soạn trên khổ giấy A4, sơ đồ, hình vẽ minh họa được vẽ trên khổ giấy A0.

b) Hình thức, phương pháp:

- Thí sinh tự vận dụng các phương pháp giảng dạy thích hợp.

- Thời gian giảng bài: 1 tiết

## Chương II

### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN TỔ CHỨC, BAN ĐỀ THI, CÁC TIỂU BAN COI, CHẤM THI

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban tổ chức Hội thi**

- Giải quyết toàn bộ các hoạt động của Hội thi; quyết định thành lập Ban đề thi, các Tiểu ban coi, chấm thi; quyết định cơ cấu giải thưởng của hội thi; quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức hội thi.

- Xây dựng nội dung, chương trình Hội thi và gửi đến các đơn vị liên quan đến Hội thi.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo cho Hội thi.

- Ban hành lịch thi và các văn bản liên quan.

- Tổng kết, đánh giá và công bố kết quả hội thi. Khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong Hội thi.

- Tuyên truyền về hội thi và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban đề thi, các tiểu ban coi, chấm thi.**

- Chịu trách nhiệm ra đề thi cho Hội thi.

- Liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban tổ chức để giải quyết những vấn đề phát sinh.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các tiểu ban coi, chấm thi.**

- Chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động coi, chấm thi
  - Liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban tổ chức để giải quyết những vấn đề phát sinh.
  - Coi, chấm thi theo sự phân công của Ban tổ chức và bảo đảm an toàn khu vực thi, chịu trách nhiệm về mặt điểm thi.
  - Nhận xét, đánh giá sau khi thí sinh dự thi hoàn thành nội dung giảng bài.
  - Trực tiếp giải quyết các vấn đề vướng mắc, ý kiến khiếu nại liên quan đến kết quả chấm điểm của các đồng chí tham gia thi.
- Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của thí sinh dự thi.**
- Giảng viên dự thi chấp hành nghiêm quy chế, phải có mặt trong phòng thi suốt quá trình thi; khi có nguyện vọng cần giải quyết những công việc cá nhân, giảng viên dự thi phải báo cáo với Ban tổ chức, ban coi thi, khi được phép mới rời khỏi vị trí thi.
  - Khi vào thi giảng viên dự thi được mang theo bài giảng và các trang, thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.
  - Giảng viên dự thi nếu có ý kiến đề xuất hoặc kiến nghị những vấn đề liên quan đến Hội thi phải báo cáo trực tiếp với Ban tổ chức Hội thi.
  - Tác phong nghiêm túc, không gây mất trật tự trong khu vực thi.

### **Chương III**

### **PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH**

#### **Điều 8: Tổng điểm, thang điểm, cách tính điểm**

##### 1. Tổng điểm, thang điểm

a) Tổng điểm tối đa: 40 điểm

##### b) Thang điểm:

Điểm thi trắc nghiệm và thi điều lệnh được tính theo thang điểm 10. Thi thực hành giảng tính theo thang điểm 20.

##### 2. Cách tính điểm

a) Điểm thi của giảng viên dự thi là tổng điểm của 3 phần thi.

b) Điểm thi không làm tròn số và được phép lấy đến chữ số thứ hai trong phần thập phân (*làm tròn theo nguyên tắc: 0,005 trở lên thì làm tròn 0,01; 0,004 trở xuống thì về 0*). Điểm phần thi của thí sinh là điểm trung bình cộng của các thành viên ban chấm thi trong mỗi phần thi. Các giám khảo chấm điểm độc lập theo các nội dung trong “phiếu chấm điểm”

#### **Điều 9: Tiêu chuẩn đánh giá**

##### 1. Điểm thi trắc nghiệm:

Trả lời đúng mỗi câu 0.2 điểm (50 câu).

2. Điểm thi điều lệnh và thi thực hành giảng: căn cứ vào phiếu chấm điểm để chấm điểm (*có phiếu chấm điểm kèm theo*).

#### **Điều 10: Cách tính thành tích**

- Cá nhân đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi môn học GDQP&AN: tổng điểm thi phải đạt từ 32 điểm trở lên, trong đó nội dung thi thực hành giảng phải đạt 16 điểm.

- Thành tích được tính thứ tự từ cao xuống thấp, nếu các giảng viên dự thi có tổng điểm thi bằng nhau, giảng viên dự thi nào có điểm thi thực hành giảng cao hơn được xếp cao hơn. Trong trường hợp điểm thi thực hành giảng bằng nhau, giảng viên dự thi nào có điểm thi điều lệnh cao hơn được xếp cao hơn. Nếu điểm vẫn bằng nhau thi do tiêu ban chấm thi hội ý quyết định.

- Ban tổ chức chỉ xét trao giải và cấp giấy chứng nhận giảng viên dạy giỏi môn học GDQP&AN cho giảng viên dự thi đạt tổng điểm thi từ 32 điểm trở lên, trong đó nội dung thi thực hành giảng phải đạt từ 16 điểm trở lên.

## **Chương IV KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

### **Điều 11. Khen thưởng**

1. Tặng Giấy chứng nhận đạt giải cho các đồng chí đạt giải Nhất, Nhì, Ba, kèm theo tiền thưởng:

- + 01 Giải nhất: 1.000.000 đồng
- + 01 Giải nhì: 700.000 đồng
- + 02 Giải ba: mỗi giải 500.000 đồng.

2. Tặng giấy chứng nhận giỏi cho những giảng viên dự thi đạt tổng điểm thi từ 32 điểm trở lên, trong đó nội dung thi thực hành giảng phải đạt từ 16 điểm trở lên.

### **Điều 12. Kỷ luật**

Quá trình tham gia dự thi các giảng viên phải tuyệt đối chấp hành Quy chế này; nếu vi phạm, căn cứ vào tính chất mức độ lỗi phạm Ban tổ chức sẽ xem xét xử lý và kỷ luật.

### **Điều 13. Khiếu nại**

1. Cá nhân được quyền khiếu nại với Ban tổ chức, Ban đề thi, các tiêu ban coi, chấm thi khi phát hiện thấy các biểu hiện tiêu cực và hành vi vi phạm Quy chế. Ban tổ chức, Ban đề thi, các tiêu ban coi, chấm thi có trách nhiệm giải quyết mọi khiếu nại trước khi kết thúc Hội thi.

2. Các khiếu nại phải có văn bản cụ thể gửi về Ban tổ chức, Ban đề thi, các tiêu ban coi, chấm thi. Cá nhân có khiếu nại phải chịu trách nhiệm trước Ban tổ chức về nội dung mà mình khiếu nại.

3. Tất cả các thành viên tham gia hội thi phải tuyệt đối phục tùng quyết định của Ban tổ chức.

## **Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

1. Ban Tổ chức Hội thi có nhiệm vụ chủ trì, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Ban tổ chức, Ban đề thi, các tiêu ban coi, chấm thi và giảng viên tham gia dự thi có trách nhiệm chấp hành nghiêm Quy chế này.

### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng trong Hội thi giảng viên dạy giỏi môn học giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2023.

#### **Noi nhận:**

- Cục DQTV (để b/c);
- Phòng DQTV QK4 (để b/c);
- Bộ CHQS Nhệ An (để b/c);
- Ban giám hiệu;
- Các thành viên BTC;
- Bộ môn GDTC-QPAN;
- Phòng KT-TC.
- Lưu: VT.

